



**TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**2009**



## MỤC LỤC

THƯ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	3
PHẦN I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	4
PHẦN II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	8
PHẦN III. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC	10
PHẦN IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	19
PHẦN V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN	20
PHẦN VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	22
PHẦN VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	24
PHẦN VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	29

## THƯ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa quý vị,

Chúng ta vừa trải qua một năm đầy biến động trong nền kinh tế thế giới cũng như nền kinh tế Việt Nam. Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu kéo dài từ năm 2008 sang năm 2009 đã ảnh hưởng đến nhiều mặt của nền kinh tế nước ta. Thị trường xuất khẩu, thị trường vốn bị thu hẹp, các chỉ tiêu về tốc độ tăng trưởng GDP, kim ngạch xuất nhập khẩu... của năm 2009 đều giảm so với năm 2008. Riêng đối với ngành dây cáp điện, các doanh nghiệp còn phải đối mặt với sự biến động phức tạp, khó lường của thị trường nguyên vật liệu và tính cạnh tranh ngày càng khốc liệt của thị trường sản phẩm đầu ra.

Trong bối cảnh đầy khó khăn và thách thức đó, CADIVI vẫn tiếp tục duy trì và khẳng định được vị thế hàng đầu của mình, thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, trong đó, doanh thu đạt 137,70%, lợi nhuận trước thuế đạt 220,66% kế hoạch năm.


Thành công này là kết quả của sự đoàn kết, nhất trí và nỗ lực của CBCNV toàn Công ty, đặc biệt là khả năng dự báo, sự nhanh nhạy của Ban Tổng Giám đốc trong việc đưa ra các chiến lược kinh doanh, ứng phó với tình hình kinh tế cũng như môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt. Trong điều kiện nền kinh tế nói chung có nhiều khó khăn, Công ty coi đó là cơ hội để tập trung khắc phục những khiếm khuyết, tổ chức lại hệ thống quản lý, sản xuất, phát huy tối đa thế mạnh của mình và tận dụng được những cơ hội về thị trường để đem lại kết quả sản xuất kinh doanh thắng lợi. Bên cạnh đó, không thể không nói đến tác động tích cực của Gói kích cầu kịp thời, đúng cường độ của Chính phủ đã góp phần kích thích thị trường và giảm đáng kể chi phí tài chính cho Công ty.

Bước sang năm 2010, các yếu tố kinh tế vĩ mô vẫn chưa ổn định, tiềm ẩn nhiều rủi ro trong nguy cơ lạm phát, thâm hụt cán cân thương mại; những thay đổi về lãi suất, tỉ giá, chỉ số giá cả và tăng trưởng tín dụng, gói kích cầu của Chính phủ thông qua hỗ trợ lãi suất cho hoạt động sản xuất kinh doanh không còn... sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Đặc biệt, trong năm 2010, CADIVI sẽ triển khai nhiều dự án đầu tư, nguồn lực của Công ty sẽ bị chia sẻ cho nhiều phần việc... Vì vậy, nhiệm vụ trong năm 2010 sẽ là thách thức to lớn đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và CBCNV Công ty. Mặc dầu vậy, chúng tôi tin tưởng rằng, với sự nỗ lực hết mình của toàn Công ty, CADIVI sẽ đạt và vượt các mục tiêu đặt ra trong năm 2010.

Thay mặt Công ty CADIVI, tôi xin gửi lời cảm ơn tới tất cả Quý khách hàng, đối tác đã tin tưởng, hợp tác cùng Công ty. Xin cảm ơn toàn thể các CBCNV Công ty đã không ngừng nỗ lực để góp phần vào thành công chung của Công ty. Xin cảm ơn Quý cổ đông đã tin tưởng và đồng hành cùng chúng tôi. Chúng tôi xin cam kết sẽ nỗ lực hết mình để đáp ứng sự mong đợi của Quý cổ đông đối với Công ty và đưa Công ty ngày càng phát triển bền vững.

Xin chúc quý vị nhiều sức khỏe và thành công.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2010

**Chủ tịch Hội đồng quản trị**  
  
**HOÀNG NGHĨA ĐÀN**





**PHẦN I**  
**LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**CADIVI**



## 1. Quá trình hình thành và phát triển

- ☆ Tháng 10/1975, theo quyết định số 220/TC-QĐ của Tổng cục Cơ khí Luyện kim và Điện tử, Công ty Dây đồng - tiền thân của Công ty Dây cáp điện VN được thành lập trên cơ sở tiếp quản các cơ sở sản xuất dây cáp điện và các sản phẩm khác có nguyên liệu từ đồng và nhôm do chế độ cũ để lại.
- ☆ Ngày 03/12/1976, Hội đồng chính phủ ra quyết định số 237/CP đổi tên Công ty Dây đồng thành Công ty Luyện kim màu, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Cơ khí Luyện kim.
- ☆ Ngày 12/11/1979, Hội đồng chính phủ ra quyết định số 406/CP đổi tên Công ty Luyện kim màu thành XNLH Cán kéo dây đồng và nhôm.
- ☆ Ngày 06/11/1989, theo đề nghị của lãnh đạo XNLH, Bộ Cơ khí Luyện kim ra quyết định số 207/CL-TC đổi tên XNLH Cán kéo dây đồng và nhôm thành XNLH Dây và cáp điện – CADIVI. Tên giao dịch thương mại của XNLH là CADIVI.
- ☆ Ngày 10/7/1990, Bộ Công nghiệp nặng (sáp nhập từ Bộ Cơ khí Luyện kim, Tổng cục Hóa chất, Tổng cục Điện tử) ra quyết định số 237/CNNG-TCNS về việc thành lập Tổng Công ty Thiết bị kỹ thuật điện là cơ quan quản lý trực tiếp của XNLH Dây và cáp điện.

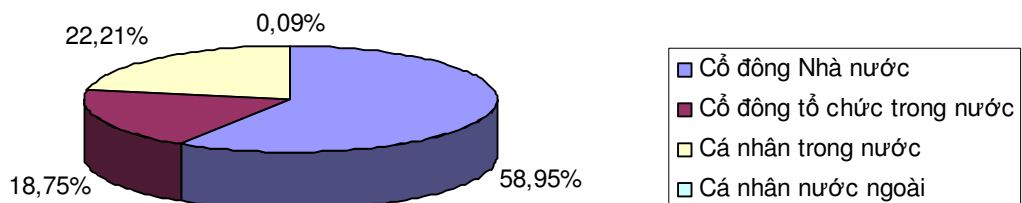
- ☆ Ngày 23/3/1995, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng ra quyết định số 238/CL-TCCBĐT, đổi tên XNLH Dây và cáp điện thành Công ty Dây và cáp điện Việt Nam – CADIVI.
- ☆ Ngày 21/12/2004, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 173/2004/QĐ-BCN chuyển Công ty Dây và Cáp điện Việt Nam thành Công ty TNHH nhà nước một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam.
- ☆ Ngày 09/09/2005, Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 2852/QĐ-BCN đổi tên gọi Công ty TNHH nhà nước một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam thành công ty TNHH một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam thuộc Tổng Công ty Thiết bị Kỹ thuật Điện.
- ☆ Ngày 01/06/2006, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 1433/QĐ-BCN về việc cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam.
- ☆ Ngày 01/9/2007, Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam – CADIVI chính thức đi vào hoạt động, với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103007511 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/8/2007 với vốn điều lệ **160.000.000.000 VNĐ** (Một trăm sáu mươi tỷ đồng).
- ☆ Ngày 30/10/2009, Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam hoàn tất việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên **192.000.000.000 VNĐ** (Một trăm chín mươi hai tỷ đồng). Trong đó:

- Tổng số cổ phần: **19.200.000** (mười chín triệu hai trăm ngàn cổ phần)

- Mệnh giá cổ phần: **10.000** Đồng/cổ phần

- Cơ cấu vốn điều lệ:

1 cổ đông Nhà nước	11.320.560 CP	tương ứng	58,96%
17 cổ đông tổ chức trong nước	3.599.349 CP	tương ứng	18,75%
1.228 cổ đông cá nhân, trong đó :			
1.213 cá nhân trong nước	4.263.375 CP	tương ứng	22,21%
15 cá nhân nước ngoài	16.716 CP	tương ứng	0,09%
<b>Cộng</b>	<b>19.200.000 CP</b>	<b>tương ứng</b>	<b>100,00%</b>



## 2. Ngành nghề kinh doanh

- \* Sản xuất, mua bán xuất - nhập khẩu dây cáp điện, khí cụ điện, vật liệu kỹ thuật điện, sản phẩm từ kim loại màu, thiết bị phụ tùng máy móc và vật tư các loại;
- \* Kinh doanh nhà ở;
- \* Đầu tư, xây dựng văn phòng cho thuê.

### 3. Định hướng phát triển

- Mục tiêu của Công ty: Tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, lợi ích của CBCNV Công ty; đồng thời thỏa mãn ngày càng cao nhu cầu của khách hàng và xã hội, cả về phương diện vật chất và phi vật chất.
- Định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty:
  - Cân đối hài hòa giữa lợi nhuận và thị phần, duy trì tăng trưởng vững chắc cả về lợi nhuận và thị phần hàng năm.
  - Lấy sản xuất, kinh doanh dây cáp điện, khí cụ điện làm trọng tâm. Đồng thời khai thác tốt các cơ hội kinh doanh đem lại lợi nhuận cao để hỗ trợ.
  - “**Giữ vững sân nhà để vươn ra sân người**”, tức là chiếm lĩnh thị trường trong nước để tạo đà vươn ra thị trường quốc tế.
- Tầm nhìn: Về quy mô, tổ chức, cần định hướng phát triển Công ty đến giai đoạn 2015-2020 trở thành tập đoàn dây cáp điện hàng đầu trong khu vực Đông Nam Á. Phải từng bước vững chắc đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa ngành nghề, đồng thời phải có chính sách nhân sự tốt để tuyển chọn và đào tạo được đội ngũ cán bộ quản lý và công nhân kỹ thuật trình độ cao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn, từng ngành nghề.

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**
- Tên tiếng Anh: **VIETNAM ELECTRIC CABLE CORPORATION**
- Tên giao dịch: **CADIVI**
- Trụ sở chính:
  - Địa chỉ: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
  - Điện thoại: (84.8) 3829 9443 - 3829 2971 - 3829 2972
  - Fax: (84.8) 3829 9437
  - Website: [www.cadivi.com.vn](http://www.cadivi.com.vn), [www.cadivi-vn.com](http://www.cadivi-vn.com)
  - Email: [cadivi@cadivi.com.vn](mailto:cadivi@cadivi.com.vn)
- Các Xí nghiệp, Chi nhánh:
  - ❖ **XÍ NGHIỆP THÀNH MỸ (THAMYCO)**  
Đường số 1, P. An Bình, KCN Biên Hòa 1, TP Biên Hòa, Đồng Nai
  - ❖ **XÍ NGHIỆP LONG BIÊN (VIDICO)**  
Đường số 1, P. An Bình, KCN Biên Hòa 1, TP Biên Hòa, Đồng Nai
  - ❖ **XÍ NGHIỆP TÂN Á (SUNAWICA)**  
209 Đường Kinh Dương Vương, P. 12, Quận 6, TP Hồ Chí Minh
  - ❖ **CHI NHÁNH MIỀN BẮC**  
10A Hàng Cháo, P. Cát Linh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội
  - ❖ **CHI NHÁNH MIỀN TRUNG**  
236 Đường 2/9, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng



**PHẦN II**  
**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CADIVI



## 1. Kết quả hoạt động trong năm 2009

- + Do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, năm 2009 là một năm đầy khó khăn cho hoạt động SXKD của Công ty, tuy nhiên Hội đồng quản trị đã luôn bám sát và kịp thời chỉ đạo Ban điều hành điều chỉnh hoạt động SXKD cho phù hợp với tình hình của nền kinh tế, của thị trường nguyên vật liệu cũng như thị trường sản phẩm, hướng tới mục tiêu: phát triển thận trọng, ổn định cả về lợi nhuận cũng như thị phần. Được sự hỗ trợ của Chính phủ thông qua gói kích cầu, cùng với sự nhanh nhạy của bộ máy điều hành, sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, Công ty đã đạt thắng lợi lớn với các chỉ tiêu quan trọng đều hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2009 đề ra.
- + Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện việc phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ của Công ty từ 160 tỷ đồng lên 192 tỷ đồng, thông qua 2 đợt:

- + Đợt 1: Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động với 797.300 cổ phần
- + Đợt 2: Bán đấu giá ra bên ngoài 2.402.700 cổ phần

Thặng dư vốn qua đợt phát hành tăng vốn điều lệ: 24.034.300.000 đồng

- + Chỉ đạo Ban điều hành lập dự án đầu tư dây chuyền CCV Line sản xuất cáp ngầm trung thế để xin hỗ trợ lãi suất theo Quyết định 20 của UBND TP HCM. Triển khai các bước thực hiện đầu tư sau khi dự án được UBND Thành phố phê duyệt.
- + Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2009:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So với KH (%)
1	Giá trị TSL	Triệu Đồng	2.341.000	2.886.337	123,30
2	Doanh thu	Triệu Đồng	1.200.000	1.652.367	137,70
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	35.000	77.446	221,27

## 2. Kế hoạch dự kiến trong năm 2010

- ❖ Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2009	Kế hoạch năm 2010	So sánh với năm 2009 (%)
1	Giá trị TSL	Triệu Đồng	2.886.337	3.030.000	105,00
2	Doanh thu	Triệu Đồng	1.652.367	1.735.000	105,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	77.446	62.487 <sup>(1)</sup>	80,68

<sup>(1)</sup>: Xem giải trình trong Báo cáo của Tổng Giám đốc

- ❖ Một số công tác khác
  - Tiếp tục mua sắm bổ sung một số thiết bị lẻ để nâng cao năng lực sản xuất hiện có, loại bỏ các nút thắt cổ chai trong quá trình sản xuất của Công ty;
  - Tiếp tục có chính sách ưu tiên để phát triển thị phần tại miền Trung và miền Bắc;
  - Chuẩn bị các điều kiện cho việc di dời các xí nghiệp trong TP Hồ Chí Minh;
  - Chuẩn bị giai đoạn 2 của nhà máy sản xuất cáp tại KCN Tân Phú Trung;
  - Lên kế hoạch chuẩn bị cho việc xây dựng tòa nhà tại số 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP Hồ Chí Minh;
  - Chuẩn bị điều kiện để phối hợp với đối tác Nhật Bản liên kết sản xuất dây ô tô tại KCN Hòa Cầm, Đà Nẵng



**PHẦN III**  
**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC**

CADIVI

**A. Báo cáo tình hình tài chính**

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.702.431.656.803	1.666.618.682.347
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	10.710.403.478	14.251.008.343
3	DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.691.721.253.325	1.652.367.674.004
4	Giá vốn hàng bán	1.525.179.969.022	1.434.871.685.518
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	<b>166.541.284.303</b>	<b>217.495.988.486</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	10.485.079.592	16.144.046.513
7	Chi phí tài chính	78.213.907.502	58.116.556.020
8	Chi phí bán hàng	22.403.902.336	36.191.930.073
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	43.186.524.103	62.380.710.015
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	<b>33.222.029.954</b>	<b>76.950.838.891</b>
11	Thu nhập khác	658.531.447	767.975.082
12	Chi phí khác	506.830.078	272.829.153
13	Lợi nhuận khác	<b>151.701.369</b>	<b>495.145.929</b>
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	<b>33.373.731.323</b>	<b>77.445.984.820</b>
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	7.093.040.698	16.795.090.752
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	3.256.901.205	2.636.584.290
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	<b>23.023.789.420</b>	<b>58.014.309.778</b>
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<b>1.439</b>	<b>3.392</b>

**B. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**
**1. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Số với KH (%)
1	Giá trị TSL	Triệu Đồng	2.341.000	2.886.337	123,30
2	Doanh thu	Triệu Đồng	1.200.000	1.652.367	137,70
	Trong đó XK	USD	2.000.000	2.370.844	118,54
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	35.000	77.446 <sup>(1)</sup>	221,27
4	Thu nhập BQ	Triệu Đồng	5,405	6,426	118,88
5	EPS	Đồng	1,374	3,392	246,87
6	Cổ tức	%	13	13	100,00

<sup>(1)</sup> Năm tài chính 2009, Công ty thay đổi chính sách kế toán về ghi nhận các khoản chiết khấu thương mại nên phải điều chỉnh hồi tố cho 2008 và 2007 (01/8/2007-31/12/2007), cụ thể như sau:

- Năm 2007 (01/8/2007-31/12/2007), lợi nhuận trước thuế giảm 6.593.628.107 đồng
- Năm 2008, lợi nhuận trước thuế giảm 8.843.961.657 đồng

Nếu không có sự thay đổi chính sách kế toán này, lợi nhuận trước thuế của năm 2009 đạt 62.775.614.224 đồng.

**2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD:**

Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 là thành quả của sự nỗ lực lớn của CBCNV toàn Công ty, đặc biệt là khả năng dự báo, sự nhanh nhạy của Ban Tổng Giám đốc trong việc đưa ra các chiến lược kinh doanh, ứng phó với tình hình kinh

tế cũng như môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt. Toàn Công ty đã nỗ lực trong tất cả các mặt để đạt các chỉ tiêu đề ra.

**a) Đánh giá chung:**

- ☞ Trong tình hình khó khăn chung của nền kinh tế (đặc biệt là trong 6 tháng đầu năm) cũng như thị trường dây cáp điện... các chỉ tiêu đạt được của Công ty trong năm 2009 đều vượt các mục tiêu đề ra, trong đó giá trị tổng sản lượng vượt 23%, doanh thu vượt 37%, lợi nhuận trước thuế vượt 120% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- ☞ Công ty giữ vững được thị phần, thị trường, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động. Vị thế của Công ty ngày càng được khẳng định, uy tín thương hiệu CADIVI ngày càng được nâng cao.
- ☞ Năm 2009, Công ty được bình chọn Top Ten Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt và Giải Nhất (World Class) Giải thưởng Chất lượng Châu Á Thái Bình Dương.



**b) Về các công tác quản lý, các giải pháp trong hoạt động SXKD:**

☞ **Công tác thị trường:** Công ty đã chủ động kết hợp hài hòa giữa mục tiêu lợi nhuận và mục tiêu thị trường, trong đó:

- Làm tốt công tác thị trường, có chính sách giá cả hợp lý trong từng giai đoạn, thời điểm để đảm bảo tính cạnh tranh tốt; Công tác chăm sóc khách hàng đã được thực hiện tốt, từ đó động viên các đại lý, khách hàng gắn bó hơn với Công ty, hợp tác cùng Công ty để vượt qua khó khăn;
- Ưu tiên cung cấp sản phẩm và các chính sách hỗ trợ giá cho khu vực Miền Trung và Miền Bắc. Tuy doanh thu từ thị trường miền Bắc, miền Trung vẫn chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu của Công ty nhưng đến nay người tiêu dùng ở những khu vực này đã dần quen với thương hiệu và sản phẩm của CADIVI;

- Thường xuyên cập nhật, sửa đổi Quy chế bán hàng trên cơ sở phù hợp với tình hình của thị trường trong từng giai đoạn, thời điểm;
- Tổ chức tốt công tác chăm sóc khách hàng đại lý như định kỳ thăm viếng, tổ chức các hội nghị khách hàng toàn quốc tại Huế. Tổ chức cho các đại lý có doanh số cao đi du lịch Hàn Quốc, châu Âu...



- Về xuất khẩu, Công ty đã đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường Campuchia và xuất khẩu tại chỗ để bù cho phần thị trường Mỹ bị giảm sút. Tìm kiếm các thị trường xuất khẩu mới như Úc, Singapore...

#### **Công tác tài chính kế toán**

- Quản lý tài chính đảm bảo an toàn, đúng nguyên tắc và chuẩn mực kế toán. Đảm bảo đủ, kịp thời nhu cầu vốn cho công tác SXKD của Công ty. Tận dụng tối đa các nguồn vốn vay ưu đãi của nhà nước. Sử dụng các khoản tiền nhàn rỗi hợp lý, có hiệu quả;
- Tổ chức hạch toán kế toán đúng tiến độ được giao. Tăng cường các biện pháp quản lý công nợ, công tác kiểm soát, tiết kiệm chi phí;

#### **Công tác Kỹ thuật, Công nghệ, Chất lượng sản phẩm**

- Cập nhật, ban hành lại các định mức vật tư cho các công đoạn hiện có cũng như thiết bị mới. Soạn thảo, ban hành các hướng dẫn kỹ thuật sản xuất cho các sản phẩm mới, sản phẩm đặc chủng...
- Sản xuất thử và gửi đi thử nghiệm thành công tại Singapore sản phẩm cáp chống cháy để đưa vào danh mục sản phẩm tham gia các dự án, các cuộc đấu thầu;
- Sản xuất thử thành công sản phẩm dây ô tô, tạo tiền đề cho kế hoạch hợp tác với đối tác Nhật Bản để sản xuất dây ô tô tại KCN Hòa Cầm, Đà Nẵng;

#### **Công tác tổ chức sản xuất**

- Công ty liên tục duy trì tính ổn định, từng bước hoàn thiện công tác tổ chức quản lý sản xuất, đảm bảo tận dụng, phát huy năng lực máy móc thiết bị hiện có, đầu tư mới những hạng mục cần thiết, nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm của Công ty luôn đạt tiêu chuẩn của Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế;
- Công tác tổ chức kiểm soát sản xuất được cải thiện, có sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng hơn giữa Công ty và Xí nghiệp trong tổ chức thực hiện, triển khai sản xuất. Sử dụng lao động và thiết bị hợp lý, đảm bảo quy trình công nghệ giúp giảm chi phí sản xuất, nâng cao khả năng cạnh tranh;
- Chủ động trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh bằng những chiến lược hợp lý trong từng thời điểm, giai đoạn cụ thể;

- Tăng cường công tác tiết kiệm nguyên vật liệu, tiết kiệm chi phí. Hàng Quý tổ chức thanh quyết toán vật tư, chi phí, chỉ rõ những mặt, những đơn vị đã làm tốt hay chưa tốt công tác tiết kiệm để đề ra phương án khắc phục.

#### **☛ Công tác Nhân sự Hành chính**

- Phối hợp với Công đoàn Công ty tổ chức thành công Hội nghị Người lao động toàn Công ty năm 2009; Biên soạn và tổ chức ký kết Thỏa ước Lao động tập thể; Ban hành Nội quy Lao động của Công ty;
- Tiếp tục triển khai việc sắp xếp lương theo thang bảng lương mới;
- Công ty luôn đảm bảo đời sống vật chất cũng như tinh thần của CBCNV, thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động, phát động các phong trào thi đua, tổ chức các khóa huấn luyện, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ... để người lao động đủ năng lực, tin tưởng và yên tâm làm việc, tăng tính sáng tạo trong SXKD và vì sự phát triển chung của Công ty.



#### **☛ Công tác dự án đầu tư**

- Hoàn tất việc lắp đặt, nghiệm thu chạy thử và đưa vào sử dụng máy kéo lớn tại XN Long Biên, máy sản xuất ống luồn dây điện (ống cứng, ống gân) tại XN Tân Á nhằm đồng bộ hóa sản phẩm dây cáp điện và khí cụ điện;
- Lập dự án đầu tư dây chuyền công nghệ CCV Line sản xuất cáp ngầm trung thế để tận dụng nguồn hỗ trợ lãi vay theo chương trình kích cầu của UBND TP Hồ Chí Minh. Triển khai các bước thực hiện đầu tư sau khi dự án được UBND Thành phố phê duyệt.
- Lên phương án thiết kế, tìm khách hàng để triển khai việc xây dựng cao ốc văn phòng tại số 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP Hồ Chí Minh;
- Thiết kế, thẩm định việc xây dựng tường rào, nhà kho tại KCN Hòa Cầm. chuẩn bị kế hoạch xây dựng nhà máy sản xuất dây ô tô sau khi thỏa thuận với đối tác Nhật Bản;

#### **☛ Công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ**

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 160 tỷ đồng lên 192 tỷ đồng, thông qua 2 đợt:

- + Đợt 1: Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động với 797.300 cổ phần
- + Đợt 2: Bán đấu giá ra bên ngoài 2.402.700 cổ phần

### **3. Những tồn tại cần khắc phục:**

Bên cạnh những thành công, năm 2009 cũng còn những điểm mà Công ty cần lưu ý, khắc phục để làm tốt hơn trong năm 2010 và những năm sau.

- o Vẫn còn xảy ra sai lỗi, làm tăng chi phí, giảm hiệu quả SXKD cho Công ty; Tình trạng chấp hành kỷ luật lao động còn chưa thực sự tốt, còn lãng phí thời gian, lãng phí trong việc bố trí, sử dụng lao động;
- o Việc kiểm tra giám sát việc thực hiện các Quy chế, Quy định của Công ty tại các phòng chức năng Công ty chưa được thường xuyên;
- o Việc điều phối vật tư cho sản xuất đôi lúc chưa linh hoạt, kịp thời, gây thiếu vật tư cục bộ;
- o Các chế độ thống kê, báo cáo chưa được thực hiện tốt, chưa có dự báo nhanh về hiệu quả SXKD để Lãnh đạo Công ty có thông tin đưa ra quyết sách đúng đắn, kịp thời;

Năm 2009, tuy điều kiện nền kinh tế thế giới và nền kinh tế Việt Nam nói riêng có nhiều khó khăn phức tạp, nhưng nhờ có hướng đi đúng, lấy thị trường nền làm cơ sở, với quyết tâm của toàn thể CBCNV Công ty CADIVI, với sự chỉ đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị Công ty, sự nhanh nhạy của Ban Tổng Giám đốc, sự tận tình của các nhà phân phối, sự tin tưởng của người tiêu dùng nên kết quả SXKD năm 2009 đạt được có thể coi là một thắng lợi dù vẫn còn những điểm cần khắc phục, hoàn thiện hơn nữa.

## **C. Kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh năm 2010**

### **1. Đặc điểm tình hình:**

#### **a. Khó khăn:**

- Tình hình kinh tế thế giới vẫn chưa hoàn toàn thoát ra khỏi khủng hoảng. Thị trường tài chính có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa ổn định;
- Giá cả vật tư chủ yếu cho sản xuất dây và cáp điện diễn biến phức tạp, tính rủi ro cao; giá kim loại màu có chiều hướng tăng mạnh và rất khó lường;
- Thị trường xây dựng có dấu hiệu ấm dần lên nhưng xu hướng chưa rõ ràng;
- Tính cạnh tranh của thị trường dây cáp điện ngày càng gay gắt. Các đối thủ dùng mọi biện pháp để cạnh tranh bằng giá (hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng), bằng chính sách bán hàng bất hợp pháp (bán hàng không hóa đơn), bán hàng kèm phụ kiện giá rẻ...
- Chênh lệch tỷ giá USD/VNĐ ảnh hưởng đến việc mua nguyên vật liệu phục vụ sản xuất;
- Không còn chính sách hỗ trợ lãi suất cho hoạt động SXKD của chính phủ, chỉ còn hỗ trợ 2% lãi suất cho đầu tư trung, dài hạn;
- Công ty triển khai một số dự án đầu tư lớn nên nhu cầu về vốn vay lớn, nguồn lực phải chia sẻ cho nhiều phần việc khác nhau.

#### **b. Thuận lợi:**

- Đội ngũ lãnh đạo của Công ty nhanh nhạy, có kinh nghiệm, có tầm nhìn trong chiến lược kinh doanh; Có sự đoàn kết và nhất trí cao về định hướng chiến lược, cũng như sự đồng thuận trong lãnh đạo, quản lý.

- Công ty có mạng lưới đại lý rộng khắp trong cả nước, có quan hệ tốt với các nhà cung cấp nguyên vật liệu; Uy tín thương hiệu CADIVI ngày càng tăng cao;
- Ngành điện có kế hoạch đầu tư lớn trong năm 2010, lĩnh vực quốc phòng, dầu khí có nhiều dự án đầu tư... tạo cơ hội cho Công ty xâm nhập thị trường dự án.

## 2. Kế hoạch SXKD năm 2010

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2009	Kế hoạch năm 2010	So sánh với năm trước (%)
1	Giá trị TSL	Triệu Đồng	2.886.337	3.030.000	105,00
2	Doanh thu	Triệu Đồng	1.652.367	1.735.000	105,00
	Trong đó XK	USD	2.370.844	3.500.000	156,78
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	77.446	62.487 <sup>(1)</sup>	80,68
5	Thu nhập bình quân	Triệu Đồng	6,426	6,500	101,15
6	EPS	Đồng	3.392	2.421	80,28
7	Cổ tức	%	13	15	115,38

<sup>(1)</sup>: Dự kiến kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2010 là 62,487 tỷ đồng, bằng 80% lợi nhuận năm 2009. Nguyên nhân chính là chi phí tài chính sẽ tăng cao so với năm 2009 bởi vì:

- Năm 2010 sẽ không còn gói kích cầu hỗ trợ lãi suất của Chính phủ. Trong năm 2009, chi phí lãi vay giảm xấp xỉ 20 tỷ nhờ gói kích cầu của Chính phủ.
- Mặt bằng lãi suất tăng (năm 2009 lãi vay bình quân 8,9%/năm, đầu năm 2010 lãi vay 12%/năm và có khả năng còn tăng cao hơn nữa)
- Công ty triển khai một số dự án đầu tư lớn nên nhu cầu về vốn vay lớn, nguồn lực phải chia sẻ cho nhiều phần việc khác nhau.

Ngoài ra, do yêu cầu tăng trưởng về thị trường, Công ty cần giữ giá bán ở mức độ hợp lý để giữ thị trường và đảm bảo tăng trưởng ổn định nên ảnh hưởng đến lợi nhuận.

Về phát triển thị trường: Giữ vững thị trường miền Nam, tiếp tục đẩy mạnh công tác xâm lấn, mở rộng thị trường miền Trung và miền Bắc. Đối với thị trường xuất khẩu, giữ vững thị trường hiện tại như Mỹ, Campuchia... tìm cơ hội xâm nhập các thị trường tiềm năng khác như Úc, châu Âu, Nhật...

## 3. Một số giải pháp chủ yếu

Bám sát mục tiêu xuyên suốt của Công ty “Tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, lợi ích của CBCNV Công ty; đồng thời thỏa mãn ngày càng cao nhu cầu của khách hàng và xã hội, cả về phương diện vật chất và phi vật chất”. Phát triển Công ty theo định hướng: Cân đối hài hòa giữa lợi nhuận và thị phần, lấy sản xuất, kinh doanh dây cáp điện, khí cụ điện làm trọng tâm với chiến lược **“Giữ vững sân nhà để vươn ra sân người”**, chiếm lĩnh thị trường trong nước để tạo đà vươn ra thị trường quốc tế.

### 3.1 Công tác thị trường và xây dựng thương hiệu

- Quán triệt mục tiêu **“Giữ vững, xâm lấn, mở rộng thị trường”** trên cơ sở **“Giữ vững sân nhà để vươn ra sân người”**. Tiếp tục thực hiện các chính sách để xâm lấn, mở rộng thị trường miền Trung, miền Bắc;
- Bám sát tình hình thị trường, đối thủ cạnh tranh để có chính sách kinh doanh, chiến lược thị trường hợp lý. Cập nhật, sửa đổi Quy chế đại lý, chính sách bán hàng cho phù hợp với tình hình thị trường theo từng giai đoạn, thời điểm để đảm bảo tính cạnh tranh. Thực hiện một số chương trình khuyến mãi để quảng bá sản phẩm mới, đẩy mạnh sức mua của thị trường và tăng doanh thu cho Công ty;



- Tăng cường phối hợp với các đại lý thâm nhập vào thị trường dự án, tư vấn thiết kế, xây lắp, xây dựng công nghiệp, đặc biệt là các công trình, dự án quốc phòng, dầu khí;
- Giữ vững, phát triển các thị trường xuất khẩu hiện tại như Mỹ, Campuchia. Tìm cơ hội xâm nhập các thị trường tiềm năng khác như Úc, Nhật Bản... Đẩy mạnh công tác xuất khẩu tại chỗ.

### **3.2 Tổ chức quản lý sản xuất**

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí bảo dưỡng thiết bị, nhà xưởng, phương tiện vận tải; Quản lý chặt hàng tồn kho, việc sử dụng vật tư, mức tiêu hao sản phẩm...
- Thực hiện một định mức tiền lương thống nhất cho mỗi công đoạn sản xuất tại tất cả các Xí nghiệp trong Công ty.
- Luôn theo dõi chặt chẽ tình hình và diễn biến giá nguyên vật liệu chủ yếu để có những quyết sách kịp thời mang lại hiệu quả SXKD cho Công ty;
- Tận dụng các nguồn bán thành phẩm từ các doanh nghiệp khác có chi phí sản xuất thấp hơn để giảm chi phí sản xuất trên mỗi đơn vị sản phẩm;
- Triển khai đồng bộ giữa nhu cầu khách hàng - nguồn cung ứng vật tư - bố trí máy móc thiết bị nhằm đảm bảo đúng hạn giao hàng, giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất;
- Triệt để tiết kiệm trong mọi hoạt động SXKD;
- Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo – nhanh, định kỳ – có phân tích đánh giá để lãnh đạo Công ty kịp thời có những quyết sách đúng đắn;
- Từng bước tổ chức lại công tác sản xuất, bán hàng theo hướng chuyên môn hóa để giảm chi phí, tăng hiệu quả;

### **3.3 Công tác Kỹ thuật, Công nghệ, Chất lượng sản phẩm**

- Thường xuyên rà soát, cập nhật lại định mức lao động, xây dựng định mức trả lương phù hợp với thiết bị và công nghệ;
- Tiếp tục hoàn thiện công nghệ sản xuất các sản phẩm mới: dây ô tô, cáp chống cháy... Tiếp tục phát triển các loại khí cụ điện để cung cấp đồng bộ với sản phẩm dây cáp điện;
- Thực hiện đa dạng hóa sản phẩm, trong đó chú ý phát triển các dòng sản phẩm:
  - \* Sản phẩm cáp trung thế
  - \* Sản phẩm chậm cháy, chống cháy
  - \* Sản phẩm XLPE hạ thế
  - \* Sản phẩm khí cụ điện
- Tiếp tục thực hiện xuyên suốt mục tiêu “Chất lượng sản phẩm tốt là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển của Công ty”. Hệ thống quản lý chất lượng cần tiếp tục được nâng cao, kiểm soát chặt chẽ theo các quy trình sản xuất cũng như tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001.

### **3.4 Công tác quản lý Tài chính - Kế toán**

- Xây dựng kế hoạch tài chính sát với thực tế sản xuất, chọn các ngân hàng cho vay với lãi suất thấp nhất, tranh thủ các nguồn vay có chi phí rẻ, tận dụng tốt các nguồn hỗ trợ của Nhà nước, UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sử dụng hợp lý nguồn vốn chủ sở hữu và vốn vay để giảm chi phí lãi vay;

- Công tác kế toán đảm bảo hạch toán chính xác, đầy đủ, đúng tiến độ theo quy định của Nhà nước đối với công ty cổ phần, chuẩn bị đủ điều kiện về mặt năng lực kế toán để sẵn sàng cho kế hoạch năm yết của Công ty;
- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn tiền để giảm mức vay ngắn hạn, thanh toán nợ ngay khi có tiền trong tài khoản, không đợi hết thời gian vay. Cân đối nhu cầu thu – chi, tận dụng khoản tiền nhàn rỗi để gửi ngắn hạn để tăng nguồn thu;
- Tổ chức thu hồi nợ sau bán hàng theo quy định quản lý công nợ của Công ty. Định kỳ phân loại công nợ phải thu, tích cực thu hồi nợ quá hạn theo hợp đồng;
- Quản lý chặt các khoản chi phí, phân đầu giảm các chi phí chưa định mức;
- Đối với các khoản ký quỹ dài hạn của khách hàng - thường xuyên cập nhật các quy định về lãi suất của ngân hàng nhằm có chính sách trả lãi hợp lý để khuyến khích khách hàng.

### **3.5 Công tác xây dựng đội ngũ**

Xây dựng đội ngũ xuất phát từ tầm nhìn chiến lược và mục tiêu của Công ty. Đổi mới tư duy về nguồn nhân lực từ quản lý nhân sự sang quản trị nhân sự và quản lý tài năng. Do vậy Công ty cần phải:

- Chấn chỉnh bộ máy tổ chức từ Công ty đến Xí nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Bố trí công việc hợp lý, từng bước chuyên môn hóa theo ngành (tài chính – kế toán – sản xuất – bán hàng – công nghệ – thiết bị...). Hàng Quý thực hiện báo cáo cải tiến theo ngành để đánh giá, rút kinh nghiệm và hoàn thiện chuyên môn;
- Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên tinh nhuệ, nhiệt tình, đoàn kết. Tổ chức các khóa huấn luyện, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ... Thực hiện chính sách lương theo vị trí, trách nhiệm... hạn chế tình trạng cào bằng;

### **3.6 Công tác đầu tư**

- Tiếp tục nghiên cứu bổ sung thêm một số chủng loại khí cụ điện để cung cấp đồng bộ với sản phẩm dây cáp điện cho khách hàng, từng bước tách mảng khí cụ điện thành một đơn vị độc lập;
- Tiếp tục mua sắm bổ sung một số thiết bị lẻ để nâng cao năng lực sản xuất hiện có, loại bỏ các nút thắt cổ chai trong quá trình sản xuất của Công ty;
- Triển khai dự án dự án sản xuất cáp ngầm trung thế tại KCN Tân Phú Trung.
- Chuẩn bị giai đoạn 2 (đất đai, quy hoạch sản phẩm, thiết bị, thiết kế, bố trí nhà xưởng...) của nhà máy sản xuất cáp tại KCN Tân Phú Trung;
- Lên kế hoạch lựa chọn thiết kế, khảo sát thị trường, tìm kiếm khách hàng để chuẩn bị cho việc xây dựng tòa nhà tại số 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP Hồ Chí Minh;
- Xây dựng tường rào, nhà kho, di dời Chi nhánh miền Trung về hoạt động tại KCN Hòa Cầm. Chuẩn bị điều kiện để phối hợp với đối tác Nhật Bản liên kết sản xuất dây ô tô tại KCN Hòa Cầm, Đà Nẵng.

## **PHẦN IV BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán – *xem Báo cáo đính kèm.*

CADIVI



**PHẦN V**  
**BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI**  
**CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

CADIVI

## 1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs).
- Báo cáo của Công ty kiểm toán:

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) được lập ngày 10/02/2010 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2009, Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2009 được trình bày từ trang 7 đến trang 31 trong Báo cáo kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Tổng giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

**Cơ sở ý kiến:** Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo đúng chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Tổng giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

**Ý kiến của kiểm toán viên:** Theo ý kiến chúng tôi, xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2009. Các Báo cáo được soạn thảo phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

TP. Hồ Chí Minh ngày 08/3/2010

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính  
Kế toán và Kiểm toán phía Nam - AASCs  
Tổng giám đốc**

(Đã ký)

**Đỗ Khắc Thanh**  
Chứng chỉ KTV số: Đ.0064/KTV

**Kiểm toán viên**

(Đã ký)

**Lưu Vinh Khoa**  
Chứng chỉ KTV số: 0166/KTV

## 2. Kiểm toán nội bộ

Không tiến hành kiểm toán nội bộ



**PHẦN VI**  
**CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN**

CADIVI

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty: Tổng Công ty Thiết bị điện Việt Nam (10 Trần Nguyễn Hãn, Hà Nội) nắm giữ 58,96% vốn điều lệ Công ty.
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

<i>Stt</i>	<i>Công ty</i>	<i>Vốn điều lệ</i>	<i>Vốn góp thực chi</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Doanh thu 2009</i>	<i>LN sau thuế 2009</i>
1	Trường CĐ Công nghệ HN	18.500	500	2,70	7.599	2.690
2	Công ty CP Vicosimex	15.000	200	1,30	44.200	4.500
3	Công ty CP Điện cơ HN	320.000	1.020	0,31	121.497	13.748
4	Công ty CP Điện cơ TPHCM	25.000	124	0,38	78.104	4.362
5	Công ty CP Công nghệ cao	10.000	1.057	7,75	59.222	2.412
6	Công ty CP Dây cáp điện Việt Thái	50.000	4.996	9,60	105.059	1.973
7	Ngân hàng CP Ngoại thương VN	12.100.860	2.088	0,00165	11.035.298	1.506.104

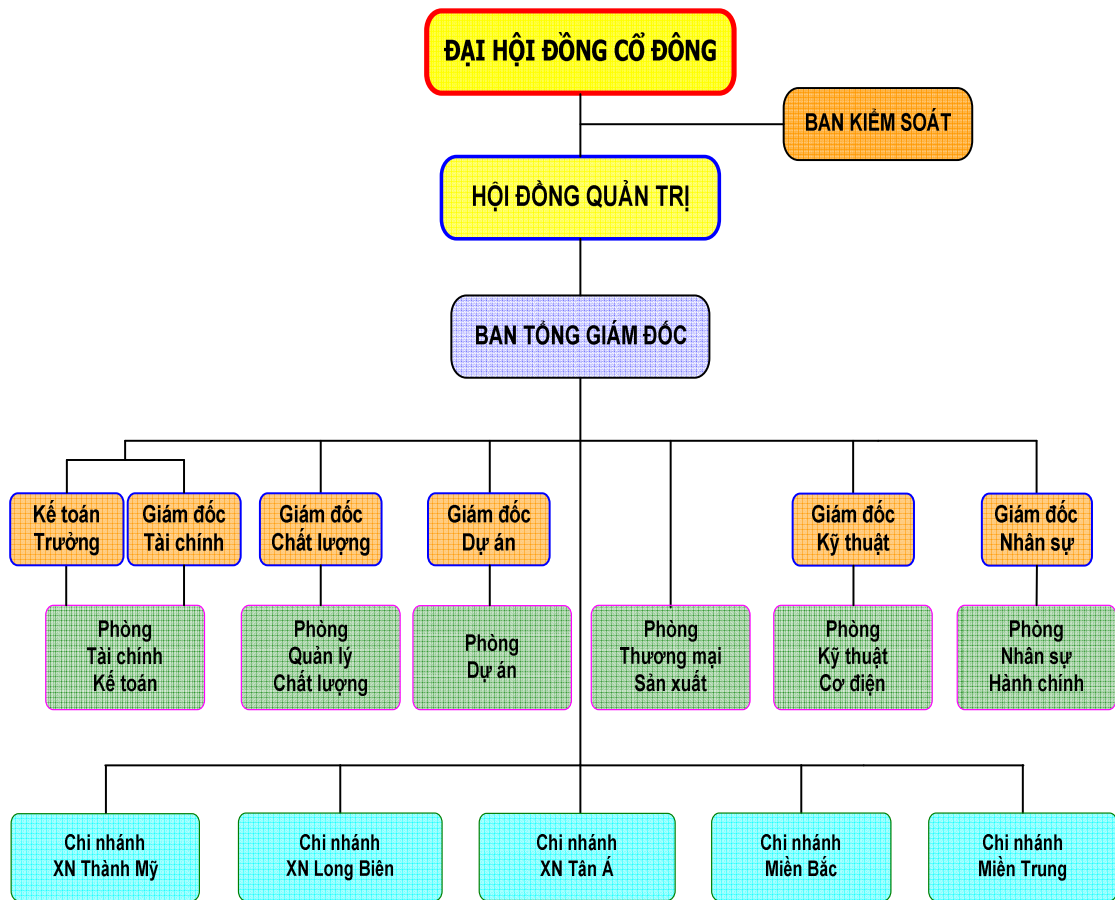


**PHẦN VII  
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

**CADIVI**



❖ **Cơ cấu tổ chức của Công ty**



Mô hình tổ chức của Công ty tuân thủ theo:

- ☆ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- ☆ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- ☆ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Chi tiết về quyền hạn, trách nhiệm của Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc được nêu trong Điều lệ Công ty.

Công ty có 5 Giám đốc chức năng, 6 Phòng chức năng và 5 Chi nhánh trực thuộc, thể hiện ở sơ đồ tổ chức trên đây.

❖ **Ban điều hành**

Danh sách thành viên Ban điều hành:

- |                     |                                    |
|---------------------|------------------------------------|
| Ông Hoàng Nghĩa Đàn | - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| Ông Nguyễn Lộc      | - Phó Tổng giám đốc                |
| Ông Nguyễn Dung     | - Phó Tổng giám đốc                |
| Ông Võ Hữu Luyện    | - Kế toán trưởng Công ty           |

**Tóm tắt lý lịch của các thành viên trong Ban điều hành:****1. Ông HOÀNG NGHĨA ĐÀN - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc**

- Năm sinh: 1952
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Vật lý
- Quá trình công tác:

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1970	1981	Bộ đội, chuyển ngành học Đại học Tổng hợp TP. HCM
1981	1983	Cử nhân Vật lý – Xí nghiệp Thành Mỹ trực thuộc CADIVI
1988	1995	Phó Giám đốc Xí nghiệp Thành Mỹ
1995	2000	Giám đốc Xí nghiệp Thành Mỹ
2000	2001	Phó Giám đốc Công ty Dây và Cáp điện Việt Nam
2001	2005	Giám đốc Công ty Dây và Cáp điện Việt Nam
2005	2007	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Dây và cáp điện Việt Nam
2007	đến nay	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

**2. Ông NGUYỄN LỘC – Phó Tổng giám đốc**

- Năm sinh: 1960
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa, Cử nhân KT QTKD, Cử nhân tiếng Anh
- Quá trình công tác:

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1980	1983	Bộ đội
1983	1986	Chuyển ngành về XN Thành Mỹ thuộc CADIVI
1986	1995	Phó trưởng ngành, trưởng ngành – Xí nghiệp Thành Mỹ
1995	1998	Trưởng phòng Kỹ thuật – Cơ điện xí nghiệp Thành Mỹ
1998	1999	Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Dây và Cáp điện VN
1999	1999	Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Dây và Cáp điện VN
1999	2001	Phó Giám đốc Xí nghiệp Việt Thái
2001	2002	Phó trưởng phòng TMSX Công ty Dây và Cáp điện VN
2002	2006	Trưởng phòng TMSX - Công ty Dây và Cáp điện VN
2005	2007	Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng TMSX Công ty TNHH một thành viên Dây và cáp điện Việt Nam
2007	đến nay	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

**3. Ông NGUYỄN DUNG** – Phó Tổng giám đốc

- Năm sinh: 1954
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa
- Quá trình công tác:

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1972	1977	Học tại trường Đại học Khoa học Huế
1978	1986	Cán bộ Kỹ thuật – XN Việt Thái, trực thuộc CADIVI
1987	1991	Cán bộ Kỹ thuật – Trung tâm Nghiên cứu Boxít, CADIVI
1992	1994	Cán bộ Kỹ thuật – Phòng Kỹ thuật Công ty CADIVI
1995	2002	Trưởng Phòng QLCL Công ty CADIVI
2002	2007	Giám đốc XN Long Biên, trực thuộc CADIVI
2007	2008	UV HĐQT, Giám đốc XN Long Biên, trực thuộc CADIVI
2008	đến nay	UV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dây Cáp điện VN - CADIVI

**4. Ông VÕ HỮU LUYỆN** – Kế toán trưởng Công ty

- Năm sinh: 1956
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1977	1982	Giáo viên trường Sơ cấp KT Không quân.
1982	1986	Bộ đội chuyển ngành học trường Đại học Kinh tế TP. HCM
1987	1996	Chuyên viên phòng KHVT và phòng KTTC, XN Thành Mỹ
1996	2001	Trưởng phòng KTTC Xí nghiệp Thành Mỹ
2001	2002	Phó trưởng phòng TCKT Công ty Dây và Cáp điện VN
2002	2005	Kế toán trưởng Công ty Dây và Cáp điện VN
2005	2007	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng, Trưởng Phòng TCKT Công ty TNHH một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam
2007	đến nay	Kế toán trưởng, Trưởng Phòng TCKT Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

Tiền lương, thưởng của Ban Tổng giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Tổng giám đốc thực hiện theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty và phù hợp với các quy định của Pháp luật.

**❖ Số lượng cán bộ, công nhân viên**

Lao động thực tế sử dụng bình quân:	1045 người
Lao động có mặt trong danh sách đến ngày 31/12/2009:	661 người
Số lao động trong danh sách tăng:	8 người
Số lao động trong danh sách giảm:	19 người

❖ **Chính sách đối với người lao động**

- ☞ Tuân thủ theo Bộ Luật Lao động của Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và các văn bản liên quan đến tuyển dụng, ký hợp đồng, sử dụng lao động...
- ☞ Giải quyết đúng đắn và đầy đủ chế độ chính sách cho CBCNV theo quy định của Nhà nước.
- ☞ Ban hành Thỏa ước lao động tập thể, phổ biến rộng rãi trong CBCNV.
- ☞ Từng bước tổ chức, gửi tham gia các khóa đào tạo, nâng cao trình độ, năng lực cho các cán bộ chuyên môn, cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật... để đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- ☞ Chăm lo đời sống tinh thần, vật chất, đảm bảo cuộc sống, thu nhập ổn định cho CBCNV của Công ty.





**PHẦN VIII  
THÔNG TIN CỔ ĐÔNG  
VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CADIVI

**1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 5 thành viên

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Ông Hoàng Nghĩa Đàn	Chủ tịch	06/7/2007	Kiểm Tổng giám đốc
2	Ông Nguyễn Khắc Quý	Ủy viên	06/7/2007	
3	Ông Nguyễn Lộc	Ủy viên	06/7/2007	
4	Ông Nguyễn Dung	Ủy viên	06/7/2007	
5	Ông Trần Việt Anh	Ủy viên	06/7/2007	độc lập không điều hành

+ Thành viên Ban kiểm soát: 3 thành viên

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Bà Dương Liễu Mai Khanh	Trưởng Ban	12/7/2007	Miễn nhiệm ngày 29/4/2009
2	Ông Ngô Quốc Hùng	Ủy viên	12/7/2007	
		Trưởng Ban	29/4/2009	
3	Ông Ngô Quang Hùng	Ủy viên	12/7/2007	
4	Ông Dư Vĩnh Hồng Quân	Ủy viên	29/4/2009	

+ *Quyền lợi của thành viên HĐQT:* Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều hưởng thù lao tại Công ty. Không có thành viên HĐQT nào có những quyền lợi riêng về giao dịch kinh doanh của họ với Công ty

+ *Thù lao của thành viên HĐQT, BKS:* Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2009, mức phụ cấp như sau:

<i>Chức danh</i>	<i>Mức thù lao</i>
Chủ tịch Hội đồng quản trị	4.000.000 đ/tháng
Ủy viên Hội đồng quản trị	2.500.000 đ/tháng
Trưởng Ban kiểm soát	2.500.000 đ/tháng
Ủy viên Ban kiểm soát	1.500.000 đ/tháng
Thư ký Công ty	1.500.000 đ/tháng

+ *Số CP sở hữu và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ CP của thành viên HĐQT (tại thời điểm 31/12/2009):*

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Số lượng CP đại diện</i>	<i>Số lượng CP sở hữu</i>	<i>Thay đổi</i>
1	Ông Hoàng Nghĩa Đàn	Chủ tịch	4.920.560	21.400	+ 14.100
2	Ông Nguyễn Khắc Quý	Ủy viên	2.240.000	18.500	+ 15.800
3	Ông Nguyễn Lộc	Ủy viên	2.080.000	20.200	+ 16.500
4	Ông Nguyễn Dung	Ủy viên	2.080.000	37.500	+ 28.700
5	Ông Trần Việt Anh	Ủy viên	0	-	- 500.000

+ *Các giao dịch liên quan:*

- Các ông Hoàng Nghĩa Đàn, Nguyễn Khắc Quý, Nguyễn Lộc, Nguyễn Dung mua thêm trong đợt phát hành CP tăng vốn điều lệ Công ty.
- Ông Trần Việt Anh thôi làm đại diện phần vốn cho Quỹ thành viên Vietcombank 1.

## 2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

### 2.1 Cơ cấu cổ đông, chốt số ngày 31/12/2009

Stt	Cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ/Vốn ĐLệ
1	1 cổ đông Nhà nước	11.320.560 CP	58,96%
2	17 cổ đông tổ chức trong nước	3.599.349 CP	18,75%
3	1.228 cổ đông cá nhân, trong đó :		
	* 1.213 cá nhân trong nước	4.263.375 CP	22,21%
	* 15 cá nhân nước ngoài	16.716 CP	0,09%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>19,200,000</b>	<b>100,00%</b>

### 2.2 Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

+ Cổ đông nhà nước: **Tổng Công ty Thiết bị điện Việt Nam** – 10 Trần Nguyên Hãn, Hà Nội, nắm giữ 58,96% vốn điều lệ Công ty

+ Các cổ đông tổ chức trong nước:

Stt	Tổ chức	Địa chỉ	Số CP
1	Công ty CP Quản Lý Quỹ Đầu Tư Việt Nam (VF1)	Lầu 10, Cao ốc Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Q. 1, TPHCM	99.979
2	Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Phương Đông (ORS)	194 Nguyễn Công Trứ, Q. 1, TPHCM	200.000
3	Công ty TNHH CK NHNN & PTNT Việt Nam, CN TP.HCM	2A Phó Đức Chính, Q. 1, TPHCM	120.000
4	Công ty CP Quản Lý Quỹ Đầu Tư Việt Nam (VF2)	Lầu 10, Cao ốc Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Q. 1, TPHCM	149.970
5	Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)	45 Lê Duẩn, P.Bến Nghé, Q.1, TPHCM	650.000
6	Ngân hàng thương mại cổ phần dầu khí Toàn Cầu	14 Ngô Quyền, P. Trảng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	500.000
7	Quỹ thành viên Vietcombank 1	Tầng 18 Vietcombank Tower 198 Trần Quang Khải, Hà Nội	500.000
8	Công ty TNHH TMDV Liên Phúc Thịnh	110/43/2/27 Bà Hom, P. 13, Q. 6, TPHCM	1.000
9	Công ty TNHH Dây và cáp điện Tân Cường Thành	426 Nguyễn Trãi Q. 5, TPHCM	21.100
10	Công ty CP Chế Biến Thủy Hải Sản Liên Thành	243 Bến Vân Đồn, P. 5, Q. 4, TPHCM	40.400
11	Cty TNHH Dược Phẩm Tín Đức	16-18 Trần Khánh Dư, P. Tân Định, Q. 1, TPHCM	5.500
12	Công Đoàn Công ty CP Dây Cáp Điện VN	70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q. 1, TPHCM	16.400
13	Công ty CP Chứng Khoán TPHCM	Lầu 2 Tòa nhà Place Capital, Số 6 Thái Văn Lung, Q. 1, TPHCM	15.000
14	Công ty CP Quản Lý Quỹ ĐTCK Hải Phòng	135 Điện Biên Phủ, P. Minh Khai, Q. Hồng Bàng, Hải Phòng	10.000
15	Công ty TNHH MTV CK NH Sài Gòn Thương Tín	278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. 8, Q. 3, TPHCM	500.000
16	Công Ty CP Sản Xuất Thanh Vân	Tân Dân, Sóc Sơn, Hà Nội	720.000



Stt	Tổ chức	Địa chỉ	Số CP
17	Công ty CP Kinh Doanh Vật Tư THIBIDI	Đường 9, KCN Biên Hòa I, TP Biên Hòa, Đồng Nai.	50.000

Ngày 08 tháng 4 năm 2010

**CÔNG TY CP DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**



**HOÀNG NGHĨA ĐÀN**